TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2026/QĐST - TCDS	*Quảng Trị, ngày 18 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án" và điểm c Điều 1.3, Phần 1, Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 67/2026/TLST-TCDS ngày 20 tháng 4 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Công ty L1; địa chỉ: Số D, đường N, phường T, tỉnh Hà Tĩnh; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh

Quảng Trị.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Trương Văn B, Luật sư của Văn phòng L2, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số B T, tổ dân phố F N, phường Đ; địa chỉ: Số B T, tổ dân phố F N, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Bà Nguyễn Thị Tố N còn nợ bà Nguyễn Thị L số tiền 450.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi triệu đồng)*.

2.2. Phương án và cam kết trả nợ: Chậm nhất ngày 18 tháng 5 năm 2026, bà Nguyễn Thị Tố N có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 50.000.000 đồng và chậm nhất ngày 15 tháng 5 năm 2029, bà Nguyễn Thị Tố N có nghĩa vụ thanh toán (trả) toàn bộ số tiền còn lại 400.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị L.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Tố N chịu số tiền 11.000.000 đồng *(mười một triệu đồng)* để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền 14.400.000 đồng *(mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001637 ngày 14/4/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát nhân dân KV3;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức